

Số: /TB-VP

Hải Phòng, ngày tháng năm 2025

THÔNG BÁO

**Tình hình, kết quả thực hiện một số chỉ tiêu về công tác cải cách,
kiểm soát thủ tục hành chính và giải quyết thủ tục hành chính**
(từ ngày 17/10/2025 đến ngày 23/10/2025)

Thực hiện nhiệm vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giao tại Công văn số 1844/UBND-TTPVHCC ngày 10/7/2025 về việc đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu được giao về công tác cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính. Trên cơ sở dữ liệu được trích xuất từ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, như sau:

1. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu về công tác cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính (dữ liệu trích xuất từ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố)

1.1. Tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến (chỉ tiêu giao $\geq 60\%$)¹

Tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến của toàn thành phố đạt **93,08%** (số hồ sơ nộp trực tuyến trong kỳ/tổng số hồ sơ tiếp nhận trong kỳ là 69.323/74.478 hồ sơ), trong đó:

- Các Sở, ban, ngành: Đạt 78,70% (7.855/9.981 hồ sơ). Số đơn vị đạt chỉ tiêu giao: 12/12 đơn vị.

- Các xã, phường, đặc khu: Đạt 95,30% (61.468/64.497 hồ sơ). Số lượng địa phương đạt chỉ tiêu giao: 114/114 địa phương.

1.2. Tỷ lệ thanh toán trực tuyến (chỉ tiêu giao $\geq 60\%$)²

Tỷ lệ thanh toán trực tuyến của toàn thành phố đạt **96,18%** (tổng số hồ sơ đã thanh toán trực tuyến/tổng số hồ sơ có phí, lệ phí là 52.378/54.458 hồ sơ), trong đó:

- Các Sở, ban, ngành: Đạt 54,50% (424/778 hồ sơ). Số đơn vị đạt chỉ tiêu giao: 10/12 đơn vị. Các đơn vị chưa đạt chỉ tiêu là: Sở Xây dựng (34,58%); Sở Nông nghiệp và Môi trường (42,44%).

- Các xã, phường, đặc khu: Đạt 96,78% (51.954/53.680 hồ sơ). Số lượng địa phương đạt chỉ tiêu giao: 114/114 địa phương.

¹ Dữ liệu chi tiết từng đơn vị theo phụ lục II

² Dữ liệu chi tiết từng đơn vị theo phụ lục III

1.3. Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính (chỉ tiêu giao = 100%)³:

Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính của toàn thành phố đạt **99,98%**, trong đó:

- Các Sở, ban, ngành: Đạt 99,82%. Số đơn vị đạt chỉ tiêu là 11/12. Các đơn vị chưa đạt chỉ tiêu là: Sở Nông nghiệp và Môi trường (99,78%).

- Các xã, phường, đặc khu: Đạt 99,99%. Số địa phương đạt chỉ tiêu giao: 110/114 địa phương. Các địa phương chưa đạt chỉ tiêu: Phường Nam Đồng (99,21%); xã Nam An Phú (99,26%); xã Hà Nam (99,74%); xã An Thành (99,82%); xã Vĩnh Bảo (99,9%).

1.4. Tỷ lệ tái sử dụng thông tin, dữ liệu số hóa (chỉ tiêu giao $\geq 50\%$)⁴

Tỷ lệ tái sử dụng thông tin, dữ liệu số hóa của toàn thành phố đạt: **78,35%**, trong đó:

- Các Sở, ban, ngành: Tỷ lệ là 82,28%. Số lượng đơn vị đạt chỉ tiêu: 08/12 đơn vị. Các đơn vị chưa đạt chỉ tiêu là: Sở Công Thương (6,67%); Sở Nội vụ (19,75%); Sở Khoa học và Công nghệ (20%); Sở Ngoại vụ (33,33%).

- Các xã, phường, đặc khu: Tỷ lệ là 77,86%. Số lượng địa phương đạt chỉ tiêu: 104/114 đơn vị. 05 Địa phương có tỷ lệ tái sử dụng thông tin, dữ liệu số hóa thấp nhất: Phường Đồ Sơn (3,98%); xã Hùng Thắng (17,48%); xã Kiến Hưng (21,43%); phường Lưu Kiếm (22,47%).

1.5. Tỷ lệ phản ánh kiến nghị của người dân, doanh nghiệp được xử lý đúng hạn (chỉ tiêu giao = 100%)⁵:

Tỷ lệ phản ánh kiến nghị của người dân, doanh nghiệp được xử lý đúng hạn của toàn thành phố đạt: **91,04%** (số phản ánh, kiến nghị xử lý đúng hoặc trước hạn/tổng số phản ánh kiến nghị là 183/201 hồ sơ), trong đó:

- Các Sở, ban, ngành: Tỷ lệ là 100% (66/66 hồ sơ); số lượng đơn vị đạt chỉ tiêu: 12/12 đơn vị.

- Các xã, phường, đặc khu: Tỷ lệ là 86,67% (117/135 hồ sơ) số lượng địa phương đạt chỉ tiêu: 109/114 đơn vị. Các địa phương chưa đạt chỉ tiêu: Phường Phạm Sư Mạnh (0%); xã Kiến Hưng (0%); xã Vĩnh Am (0%); phường Bạch Đằng (50%); xã An Trường (54,55%).

2. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính của thành phố

2.1. Tỷ lệ hồ sơ đã giải quyết trước hạn, đúng hạn

Tỷ lệ hồ sơ đã giải quyết trước hạn, đúng hạn của thành phố đạt: **98,59%** (số hồ sơ đã giải quyết trước hạn, đúng hạn/tổng số hồ sơ đã giải quyết là 73.324/74.371 hồ sơ), trong đó:

- Tỷ lệ hồ sơ đã giải quyết trước hạn, đúng hạn của các Sở, ban, ngành: Đạt 90,04% (9.105/10.112 hồ sơ). Số đơn vị đạt tỷ lệ 100%: 10/12 đơn vị, trong đó có

³ Dữ liệu chi tiết từng đơn vị theo phụ lục IV

⁴ Dữ liệu chi tiết từng đơn vị theo phụ lục V

⁵ Dữ liệu chi tiết từng đơn vị theo phụ lục VI

05 đơn vị có tổng số hồ sơ đã giải quyết nhiều nhất và có tỷ lệ hồ sơ đã giải quyết trước hạn, đúng hạn đạt 100% như:

- + Sở Nội vụ: 431/431 hồ sơ.
- + Sở Xây dựng: 292/292 hồ sơ.
- + Sở Y tế: 204/204 hồ sơ.
- + Sở Giáo dục và Đào tạo: 80/80 hồ sơ.
- + Sở Khoa học và Công nghệ: 42/42 hồ sơ.

- Tỷ lệ hồ sơ đã giải quyết trước hạn, đúng hạn của các xã, phường, đặc khu: Đạt 99,94% (64.219/64.259 hồ sơ); số địa phương đạt tỷ lệ 100%: 93/114 địa phương. 05 địa phương có tổng số hồ sơ đã tiếp nhận, giải quyết nhiều nhất, có tỷ lệ hồ sơ đã giải quyết trước hạn, đúng hạn đạt 100%, như:

- + Phường Lê Chân: 2.842/2.842 hồ sơ.
- + Phường Gia Viên: 2.552/2.552 hồ sơ.
- + Xã Quyết Thắng: 1.913/1.913 hồ sơ.
- + Phường An Biên: 1.872/1.872 hồ sơ.
- + Phường Ngô Quyền: 1.827/1.827 hồ sơ.

2.2. Tỷ lệ hồ sơ đã giải quyết quá hạn

Tỷ lệ hồ sơ đã giải quyết quá hạn: Đạt **1,41%** (số hồ sơ đã giải quyết quá hạn/tổng số hồ sơ đã giải quyết là 1.047/74.371 hồ sơ), trong đó:

- Tỷ lệ hồ sơ đã giải quyết quá hạn của các Sở, ban, ngành: Đạt 9,96% (1.007/10.112 hồ sơ). Các đơn vị có tỷ lệ hồ sơ đã giải quyết quá hạn:

- + Sở Công Thương: 955/1.015 hồ sơ (94,09%)⁶.
- + Sở Nông nghiệp và Môi trường: 52/7.962 hồ sơ (0,65%)

- Tỷ lệ hồ sơ đã giải quyết quá hạn của các xã, phường, đặc khu: Đạt 0,06% (40/64.259 hồ sơ). 5 địa phương có tỷ lệ hồ sơ đã giải quyết quá hạn nhiều nhất:

- + Xã An Trường: 06/811 hồ sơ (0,74%).
- + Xã Nam An Phú: 02/271 hồ sơ (0,74%).
- + Phường Kinh Môn: 01/171 hồ sơ (0,58%).
- + Phường Nguyễn Trãi: 01/179 hồ sơ (0,56%).
- + Xã Vĩnh Hải: 04/760 (0,53%).

3. Tồn tại, hạn chế

3.1 Thành phố chưa đạt chỉ tiêu về tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC: **99,98%** (chỉ tiêu giao = 100%); tỷ lệ phản ánh kiến nghị của người dân, doanh nghiệp được xử lý đúng hạn: **91,04%** (chỉ tiêu giao = 100%).

⁶ Theo dữ liệu trên Hệ thống TTQGTTTHC (phụ lục II) và kết quả theo dõi tình hình giải quyết thủ tục về giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa của Trung tâm PVHCC (phụ lục VI): Tổng số hồ sơ quá hạn đã giải quyết của Sở Công Thương từ ngày 17/10/2025 đến ngày 23/10/2025 là 955 hồ sơ (gồm 955 hồ sơ về giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa); tổng số hồ sơ đã giải quyết từ ngày 17/10/2025 đến ngày 23/10/2025 là 1.015 hồ sơ gồm (962 hồ sơ về giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và 53 hồ sơ về các thủ tục khác thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở).

3.2 Một số địa phương chưa quan tâm, sát sao trong việc xử lý phản ánh kiến nghị của người dân, doanh nghiệp, dẫn đến phản ánh kiến nghị của người dân, doanh nghiệp chưa được xử lý đúng hạn như: Xã An Trường, xã Kiến Hưng, xã Vĩnh Am, phường Bạch Đằng, phường Phạm Sư Mạnh.

Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố thông báo để Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu biết chỉ đạo, thực hiện và có giải pháp khắc phục đảm bảo nhiệm vụ, chỉ tiêu được giao./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND TP (để b/c);
- Các Sở, ban, ngành thuộc UBND TP;
- UBND xã, phường, đặc khu;
- LĐVP UBND TP;
- Lưu: VT, N.V.Trưởng.

CHÁNH VĂN PHÒNG

Hoàng Văn Thực